

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/DSST

Ngày: 06/5/2019

V/v “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ
trả tiền từ hợp đồng mua bán tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chát

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hào

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hằng–Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2019 về việc “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền từ hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXX-ST ngày 03/4/2019, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn: Công ty Cổ phần dược phẩm I*

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1952 - chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp

Ủy quyền cho ông Lê Thành N, sinh năm 1983- chức vụ; phó Giám đốc chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm I tại Bình Dương.

Địa chỉ: Số 8, Lê Thị T, phường P, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Theo văn bản ủy quyền số 34//UQ-IMEX ngày 28 tháng 8 năm 2018.

** Bị đơn: Ông Trương Lương C, sinh năm 1964 (chủ quầy thuốc Trương Lương C).*

Địa chỉ: Số 63, thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN;

1. Phần trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Vào năm 2014 ông Trương Lương C (chủ quầy thuốc tây Trương Lương C) có nhiều lần mua thuốc của công ty Cổ phần dược phẩm I chi nhánh tại Bình Dương, khi mua thì ông C đặt hàng qua điện thoại và công ty sẽ giao hàng kèm theo hóa đơn bán hàng, sau đó ông C thanh toán tiền theo hóa đơn bán hàng. Thời gian đầu ông C thanh toán tiền đầy đủ và đúng hạn nhưng sau đó ông C thanh toán không đúng hạn, đến ngày 17/5/2017 công ty tiến hành đối chiếu công nợ thì ông C còn nợ lại công ty tổng số tiền 80.000.000 đồng, ông C cũng xác nhận vào giấy công nợ. Công ty đã nhiều lần yêu cầu ông C trả tiền nhưng ông C vẫn không thực hiện việc trả nợ cho công ty, do ông C vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên công ty khởi kiện yêu cầu ông Trương Lương C có nghĩa vụ trả cho công ty Cổ phần dược phẩm I số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất.

2. Phần trình bày của bị đơn ông Trương Lương C;

Vào năm 2014 ông C có nhiều lần mua hàng của công ty Cổ phần dược phẩm I và còn nợ lại của công ty số tiền 80.000.000 đồng, nay công ty Cổ phần dược phẩm I khởi kiện yêu cầu ông C trả số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất thì ông C đồng ý, tuy nhiên do hiện nay tuổi đã cao, lương hưu thấp nên ông C xin trả dần theo hai phương án, phương án một: mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 đồng tính từ tháng 4/2019 cho đến khi hết nợ; phương án 2: trả dần trong vòng 18 tháng tính từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi hết nợ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án: kể từ ngày thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 280, 281 và 290 của Bộ luật dân sự năm 2005; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Trương Lương C phải trả cho công ty Cổ phần dược phẩm I số tiền 80.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Công ty Cổ phần dược phẩm I khởi kiện yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền từ hợp đồng mua bán với ông Trương Lương C có địa chỉ tại 63 thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ đối với ông C nhưng tại phiên tòa vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3]. Vào năm 2014 ông Trương Lương C nhiều lần mua thuốc của công ty Cổ phần dược phẩm I chi nhánh tại Bình D, khi mua thì ông Chức đặt hàng qua điện thoại và công ty giao hàng kèm theo hóa đơn bán hàng, sau đó ông Chức thanh toán tiền theo hóa đơn bán hàng. Thời gian đầu ông C thanh toán tiền đầy đủ và đúng hạn nhưng sau đó ông C thanh toán không đúng hạn, đến ngày 17/5/2017 công ty tiến hành đối chiếu công nợ thì ông C còn nợ lại công ty tổng số tiền 80.000.000 đồng và ông C cũng thừa nhận còn nợ của công ty số tiền 80.000.000 đồng, công ty đã nhiều lần yêu cầu ông Chức trả tiền nhưng ông C vẫn không trả. Do ông C vi phạm nghĩa vụ trả tiền phát sinh từ hợp đồng mua bán tài sản (thuốc tây) nên công ty Cổ phần dược phẩm I khởi kiện yêu cầu ông C trả số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất là phù hợp, xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4]. Đối với yêu cầu xin trả dần mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 đồng tính từ tháng 4/2019 cho đến khi hết nợ hoặc trả dần trong vòng 18 tháng tính từ tháng 4 năm 2019, tuy nhiên yêu cầu của ông C không được Công ty Cổ phần dược phẩm I chấp nhận, vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bị đơn.

[5]. Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí:

Ông Trương Lương C phải nộp là: $80.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 4.000.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, 281 và 290 của Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần dược phẩm I.

Buộc ông Trương Lương C phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần dược phẩm I tổng số tiền nợ gốc là 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*), không yêu cầu lãi suất.

2. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trương Lương C phải nộp 4.000.000 đồng

Trả lại cho Công ty Cổ phần dược phẩm I 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0019609 ngày 09 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Án xử sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Chất